

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – CẦN THƠ**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211, Điều 212, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 18/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1/ Bà **Võ T.K.T**, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: tổ 4, khu phố 2, phường T, thành phố H, tỉnh Kiên Giang (nay là phường T, An Giang).

2/ Ông **Trần H.T**, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: khu vực H, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ (nay là phường M, Thành phố Cần Thơ).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Võ T.K.T và ông Trần H.T tự nguyện tiến đến hôn nhân năm 1999 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Ô Môn, huyện Ô Môn, tỉnh Cần Thơ vào năm 2002. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, không có tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên cãi vã. Mặc dù ông, bà đã cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Xét thấy tình

cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà T và ông T yêu cầu Tòa án công nhận cho ông bà được ly hôn.

[2] Về con chung: ông bà chung sống với nhau có 01 con chung tên Trần T. T.V (nữ), sinh ngày 04/6/2000, đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Võ T.K.T và ông Trần H.T mỗi người phải nộp 150.000đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0001421 ngày 29/7/2025 thành lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Võ T.K.T và ông Trần H.T thuận tình ly hôn.
- Về con chung: ông T bà T có 01 con chung tên Trần T.T.V (nữ), sinh ngày 04/6/2000, đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: bà Võ T.K.T và ông Trần H.T mỗi người phải nộp 150.000đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0001421 ngày 29/7/2025 thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDKV2- Cần Thơ;
- UBND P. Ô Môn, TPCT
(Giấy CNKH số 02/2002
ngày 25/10/2002);
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đặng Nguyễn Khánh Xuân